TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày: 24/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Đình Th

Thẩm phán: Ông Phạm Trường Du

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đầu Khắc Dinh

Bà Nguyễn Thị Mai Hoa

Bà Nguyễn Thị Nga

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh TH.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnhTH tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Quang Trung- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh A Hoá xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 287/2023/TLST-HS ngày 06/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 02/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn A** - Sinh năm 1978, tại xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh TH; Nơi cư trú: Thôn Xuân Tiến, xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh A Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc : Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Giảng (đã chết) và bà Mai Thị Vui (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Lương; có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/8/2023 chuyển tạm giam từ ngày 18/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Trần Đại Xuân, thuộc Văn phòng luật sư Minh Long - Đoàn luật sư tỉnh A Hoá.

** Bị hại:* Ông Nguyễn Văn S - Sinh năm 1967 (đã chết)

Trú tại: Thôn Xuân Tiến, xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh A Hoá

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà Nguyễn Thị Sang – Sinh năm 1970 (là vợ của bị hại) (có mặt)

Trú tại: Thôn Xuân Tiến, xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh A Hoá.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Lương – Sinh năm 1976 (có mặt)

Trú tại: Thôn Xuân Tiến, xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh A Hoá.

** Người làm chứng*:

- Anh Nguyễn Xuân Nghiên – Sinh năm 1984 (có mặt)

Trú tại: Số nhà 21 phố Đặng Việt Châu, phường An Hưng, thành phố A Hoá, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 15/8/2023 anh Nguyễn Xuân Nghiên cùng với anh Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn A (là anh em ruột của nhau) đều ở thôn Xuân Tiến, xã Quảng Long, huyện Quảng Xương ngồi tại nhà anh Nghiên để bàn làm giỗ cho bố đẻ là ông Nguyễn Văn Giảng. Quá trình ngồi nói chuyện, anh S đưa ra ý kiến với nội dung "Mấy khi chú Nghiên về quê làm giỗ cho bố nên mời đông đủ anh em, họ hàng trong gia đình đến cho đoàn kết", nhưng A nói "mọi năm không có chú Nghiên thì vẫn tổ chức bình thường, vẽ vời ra làm gì". Khi anh A nói vậy thì anh S không đồng ý, dẫn đến hai bên cãi nhau nhưng chưa xảy ra xô sát.

Buổi sáng ngày 16/8/2023 sau khi tổ chức làm giỗ cho ông Giảng xong thì mọi người ra về. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày do A đã uống nhiều rượu (109,57mg/100ml máu) và nghĩ đến việc cãi nhau với anh trai là Nguyễn Văn S trong việc mời khách, nên A đã vào nhà anh Nghiên lấy 01 con dao phay cán gỗ dài 40 cm phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, rộng 7,5cm sau đó đi tìm anh S để nói chuyện. Khi A đi bộ đến khu vực sân, cổng nhà anh S thì gặp vợ, chồng anh S trong nhà đi ra, lúc này giữa anh S và A xảy ra cãi nhau. Anh S lao vào dùng tay đấm 01 phát vào vai trái A thì A cầm dao bằng tay phải chém một phát trúng vào vùng cổ bên trái của anh S. Bị chém, anh S dùng tay ôm cổ chạy vào gian nhà để đồ phía Tây lấy 01 con dao hàn tuýp sắt tự chế dài 98 cm (phần lưỡi dao dài 31 cm, rộng 5cm) chạy ra đến khu vực sân cổng của gia đình thì được chị Nguyễn Thị Sang (là vợ S) ôm lại, can ngăn. Do vết thương chảy máu nhiều nên anh S nằm gục tại sân nhà mình, sau đó bị tử vong. Sau khi dùng dao chém anh S, Nguyễn Văn A đã đến Công an huyện Quảng Xương để đầu thú.

Ngay sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TH đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, ghi lời khai của các nhân chứng và một số người có liên quan.

Hiện trường vụ án: (Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 16h ngày16/8/2023).

Hiện trường nơi xảy ra vụ án được xác định tại nhà anh Nguyễn Văn S ở thôn Xuân Tiến, xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh TH.

Nhà anh S là nhà cấp bốn gồm hai gian, có mặt tiền hướng Nam. Phía Bắc giáp nhà anh Hồ Trọng Bát; phía Nam giáp đường liên thôn và nhà anh Nguyễn Văn A; phía Tây giáp nhà anh Nguyễn Văn Thế, xung quanh nhà có tường rào bao quanh. Tại tường rào phía Nam cao cách nền sân nhà là 98 cm, trên tường rào có hàng rào thép gai cao 51cm.

Nhà anh S gồm gian nhà có mặt tiền hướng Nam được sử dụng làm phòng khách và ngủ. Gian nhà mặt tiền hướng Đông được sử dụng làm phòng ngủ và để đồ, phía trước hai gian nhà là khoảng sân hè, phía trên được lợp mái tôn. Tiến hành khám nghiệm hiện trường thấy:

- Tại vị trí trên nền sân hè thấy anh Nguyễn Văn S nằm ngửa dọc theo hướng Bắc - Nam, đầu hướng Bắc, hai chân hướng Nam. Đỉnh đầu cách tường rào phía Đông của gian nhà chính là 200cm, cách tường phía Nam của gian nhà chính là 310 cm sát vị trí tường rào của khoảng sân hè, cách vị trí đỉnh đầu anh S là 85cm thấy một con dao tự chế có tay cầm bằng kim loại hình trụ tròn, dao dài 98 cm, phần lưỡi dao dài 31cm, dao một lưỡi sắc, đầu vuông có đường kính tay cầm 2 cm, dao đã hoen gỉ và bám mạng nhện, bề mặt dao bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu).

Tương ứng vị trí chân phải nạn nhân thấy một dép da màu đen (dép bên trái), sát tường rào phía ngoài cách dép da trên 350 cm về phía Đông Bắc phát hiện một dép da màu đen (dép bên phải). Xung quanh vị trí nạn nhân nằm có chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt và vũng (nghi máu) trong diện 80x70cm. Từ vị trí đỉnh đầu nạn nhân (anh S) vào đến bên trong gian nhà phía Tây (mặt tiền hướng Đông) trên nền sân hè và nền nhà có hệ thống chất màu nâu đỏ (nghi máu) dạng nhỏ giọt và chùi quệt, bên trong gian nhà phía Tây đám chất màu nâu đỏ nằm tương ứng vị trí cửa ra vào phía Nam của gian nhà.

Tại vị trí nền sân nhà ngoài quanh khu vực từ khoảng hai chiếc dép da màu đen có rải rác các chất màu nâu đỏ (nghi máu) dạng nhỏ giọt nằm trong diện 400x300cm.

Khám nghiệm tử thi:

Khám ngoài: Trang phục và các vật mang theo: Phía dưới mặc quần đùi màu đen.

- Nhận dạng tử thi: Được gia đình xác nhận đúng là anh Nguyễn Văn S sinh năm 1967 thôn Xuân Tiến, xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh TH.

- Chiều dài tử thi: 167 cm, thể tạng: Trung bình; Tình trạng tử thi: Lạnh.

- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:

+ Cắt tóc kiểm tra vùng đầu kiểm tra không phát hiện thấy tổn thương.
+ Vết rách da, cơ không rõ hình kích thước 13,5x4cm vùng cổ trước, cổ

bên trái (sát vị trí xương đòn trái) vết có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau chếch từ dưới lên trên, bờ mép vết sắc gọn.

Mổ tử thi: Vùng đầu: Tổ chức da đầu và cơ thái dương hai bên màu sắc đồng nhất không có tổn thương. Xương hộp sọ màu sắc đồng nhất, các đường khớp liền kín, không có tổn thương.

- Vùng cổ, ngực, bụng: Tổ chức da, dưới da, cơ, vùng cổ trước và vùng cổ bên trái, vùng ngực trái tương ứng vị trí xương đòn trái đứt, tụ ngấm máu diện rộng; Tổ chức dưới da, cơ phần còn lại màu sắc đồng nhất, không có tổn thương. Hệ thống xương lồng ngực không có tổn thương. Khoang ngực hai bên không có dịch, tổ chức phổi hai bên xẹp, màu sắc nhợt nhạt, không có tổn thương.

- Tim: Khoang ngoài màng tim có ít dịch. Tim kích thước 12,5x9,5x8,5 cm, cơ và van tim không có tổn thương.

- Vết thương vùng cổ trước, cổ bên trên trái có tổn thương. Tổ chức da, cơ vùng cổ trước, và cổ bên trên trái làm đứt hoàn S tĩnh mạch cảnh trong bên trái, tương ứng vị trí đầu trong bờ trên xương đòn trái; Động mạch cảnh chung bên trái không có tổn thương; A khí quản không có tổn thương; tổ chức xung quanh rãnh thương tụ máu.

- Ổ bụng không có dịch. Gan màu nâu nhạt mật độ nền không có tổn thương.

- Dạ dày có nhiều thức ăn chưa nhuyễn. Niêm mạc dạ dày không có tổn thương. Các bộ phận khác trong ổ bụng không phát hiện thấy tổn thương.

Kết quả trưng cầu giám định, kết luận giám định:

- Tại bản kết luận giám định tử thi số 3215/KLGĐTT-PC09 ngày 11/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn S: Sốc mất máu do vết thương đứt hoàn S tĩnh mạch cảnh trong bên trái.

- Tại bản kết luận giám định số 3053/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận:

+ Mẫu máu của Nguyễn Văn S niêm phong gửi giám định có nồng độ cồn là 88,16mg/100ml máu *(tám tám phẩy mười sáu miligam trên một trăm mililit máu).*

+ Mẫu máu của Nguyễn Văn A niêm phong gửi giám định có nồng độ cồn là 109,57mg/100ml máu *(một trăm linh chín phẩy năm mươi bảy miligam trên một trăm mililit máu)*.

- Tại bản kết luận giám định AND số 500/23/KLGĐADN-PYQG ngày 31/8/2023 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

+ Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên hai con dao và hai mẫu nghi là máu thu tại hiện trường: Dương tính.

AND thu từ hai con dao và hai mẫu nghi là máu thu tại hiện trường trùng khớp hoàn S với AND của Nguyễn Văn S trên tất cả các locus STR đã so sánh.

*** Về phần dân sự**: Trong quá trình điều tra chị Nguyễn Thị Lương (Vợ Nguyễn Văn A) đã hỗ trợ gia đình bị hại Nguyễn Văn S số tiền 50.000000đ (năm mươi triệu đồng), nhưng gia đình bị hại không nhận.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử chị Nguyễn Thị Lương (vợ bị cáo A) nộp biên lai thu tiền tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 20.000.000đ cho gia đình bị hại. Tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục không nhận bồi thường và đề nghị bị cáo Nguyễn Văn A và gia đình bị cáo không phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào liên quan đến việc anh S bị tử vong.

Vật chứng và các đồ vật liên quan đến vụ án:

- 01 (một) con dao bằng kim loại dài 98 cm, phần lưỡi dao dài 31 cm, rộng 5 cm; Phần cán dao bằng tuýp sắt hình trụ tròn dài 67 cm, đường kính 02 cm.

- 01 (một) con dao phay cán gỗ dài 40 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, rộng 7,5cm, mũi dao và sống dao bằng, trên lưỡi dao có ký tự "PT" dập chìm; phần cán dao bằng gỗ dài 14 cm, hai đầu cán dao bọc kim loại.

Vật chứng này cơ quan CSĐT đã chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh TH để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS-P2 ngày 04/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKS nhân dân tỉnh A Hoá giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

**Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:* Nguyễn Văn A từ 19 năm đến 20 năm tù.

**** Về xử lý vật chứng:*** *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 98 cm, phần lưỡi dao dài 31 cm, rộng 5 cm; Phần cán dao bằng tuýp sắt hình trụ tròn dài 67 cm, đường kính 02 cm (là con dao người bị hại sử dụng khi xô xát với bị cáo); 01 (một) con dao phay cán gỗ dài 40 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, rộng 7,5cm, mũi dao và sống dao bằng, trên lưỡi dao có ký tự "PT" dập chìm; phần cán dao bằng gỗ dài 14 cm, hai đầu cán dao bọc kim loại (là con dao bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện tước đoạt tính mạng của người bị hại).

**** Về trách nhiệm dân sự*:** Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đề nghị xem xét.

*** Người bào chữa cho bị cáo trình bày:**

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội "Giết người" là có căn cứ. Tuy nhiên bị cáo A không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú, bố bị cáo có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

* Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo A phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào liên quan đến việc anh S bị tử vong và đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo A theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng của bị cáo thấy hành vi của mình là sai vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh A Hoá, Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh A Hoá, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A Hoá, Kiểm sát viên VKSND tỉnh A Hoá trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, luật sư bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

*Về sự tham gia của đại diện hợp pháp của bị hại:

Bị hại Nguyễn Văn S chết nên những người ở hàng thừa kế thứ nhất của bị hại thống nhất cử người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Sang tham gia tố tụng tại phiên toà.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào tối ngày 15/8/2023, tại gia đình anh Nguyễn Xuân Nghiên ở thôn Xuân Tiến, xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh A Hoá, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc mời khách đến dự đám giỗ bố đẻ, dẫn đến bị cáo Nguyễn Văn A và bị hại Nguyễn Văn S đã xảy ra cãi nhau. Do bị cáo vẫn còn bực tức nên khoảng 13 giờ ngày 16/8/2023 sau khi ăn giỗ tại nhà anh Nghiên xong bị cáo đã lấy 01 con dao phay cán gỗ dài 40cm (là hung khí nguy hiểm) đến nhà anh Nguyễn Văn S chém một nhát vào vùng cổ trước bên trái là vùng trọng yếu trên cơ thể anh S, làm đứt hoàn S tĩnh mạch cảnh bên trái làm sốc máu dẫn đến anh S bị tử vong.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa.

Quyết định truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A Hoá là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Nguyễn Văn A đã phạm vào tội "Giết người" với tình tiết định khung là "có tính chất côn đồ" tội danh và hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của vụ án:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo và người bị hại có mối quan hệ là anh em ruột thịt trong gia đình, trước đó không có mâu thuẫn gì. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc mời khách đến dự đám giỗ bố đẻ, sau khi đám giỗ đã tổ chức xong bị cáo vẫn vô cớ đem dao đến nhà bị hại chém bị hại dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

* *Tình tiết tăng nặng*: Do đã áp dụng tình tiết "có tính chất côn đồ" là tình tiết định khung nên không áp dụng tình tiết này là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

* *Tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Giảm cho bị cáo 1 phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 20.000.000đ cho gia đình bị hại. Tuy nhiên người đại diện hợp pháp của bị hại không nhận số tiền trên. Do đó bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ "tự nguyện bồi thường thiệt hại"

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục (thời gian bị cáo bị tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt).

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra chị Nguyễn Thị Lương (vợ bị cáo Nguyễn Văn A) đã hỗ trợ gia đình bị hại Nguyễn Văn S số tiền 50.000000đ. Nhưng gia đình bị hại không nhận. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử chị Nguyễn Thị Lương (vợ bị cáo A) nộp biên lai thu tiền tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 20.000.000đ cho gia đình bị hại. Tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục không nhận và đề nghị bị cáo Nguyễn Văn A và gia đình bị cáo không phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào liên quan đến việc anh S bị tử vong. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) con dao bằng kim loại dài 98 cm, phần lưỡi dao dài 31 cm, rộng 5 cm; Phần cán dao bằng tuýp sắt hình trụ tròn dài 67 cm, đường kính 02 cm (đây là con dao người bị hại sử dụng khi xô xát với bị cáo).

Đối với 01 (một) con dao phay cán gỗ dài 40 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, rộng 7,5cm, mũi dao và sống dao bằng, trên lưỡi dao có ký tự "PT" dập chìm; phần cán dao bằng gỗ dài 14 cm, hai đầu cán dao bọc kim loại. Đây là con dao bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện tước đoạt tính mạng của người bị hại nên cần tịch thu tiêu hủy cả 2 con dao trên.

Đối với số tiền 20.000.000đ chị Nguyễn Thị Lương (vợ bị cáo A) tự nguyện nộp tại Cục Thi hành án dân sự, tỉnh A Hoá tiền khắc phục hậu quả trước khi xét xử, tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại không nhận khoản tiền trên. Do đó trả lại cho chị Nguyễn Thị Lương khoản tiền trên là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn A phạm tội: "Giết người"

2. Căn cứ*: Điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự,*

* Xử phạt**:** Nguyễn Văn A 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/8/2023.

3. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao bằng kim loại dài 98 cm, phần lưỡi dao dài 31 cm, rộng 5 cm; Phần cán dao bằng tuýp sắt hình trụ tròn dài 67 cm, đường kính 02 cm;

- 01 (một) con dao phay cán gỗ dài 40 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, rộng 7,5cm, mũi dao và sống dao bằng, trên lưỡi dao có ký tự "PT" dập chìm; phần cán dao bằng gỗ dài 14 cm, hai đầu cán dao bọc kim loại.

Tang vật trên hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh TH theo biên bản giao nhận vật chứng số 53/2024/TV-CTHADS ngày 05/12/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TH và Cục thi hành án dân sự tỉnh TH.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Lương 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), theo biên lai thu tiền số: 0000511, ngày 23/01/2024, của Cục Thi hành án dân sự, tỉnh A Hoá.

4. *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Th thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại Hà Nội;
-VKSND tỉnh TH;
-Công an tỉnh A Hoá;
-CQTHAHS Công an tỉnh A Hoá;
-Cục THADS tỉnh TH;
-Tổ HC-TP
-Bị cáo, người NTGTT khác;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Th

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Mai Đình Th

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại Hà Nội;
-VKSND tỉnh TH;
-Công an tỉnh A Hoá;
-CQTHAHS Công an tỉnh A Hoá;
-Cục THADS tỉnh TH;
-Tổ HC-TP
-Bị cáo, người NTGTT khác;
-Lưu hồ sơ**.**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Th

Nơi nhận:
- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh TH;
- CA tỉnh TH;
- Sở Tư pháp TH;
- VKS,TA,THAHS huyện Thọ Xuân, T.TH;
- THADS huyện Thọ Xuân, T. TH.
- Bị cáo;
- Tổ HC-TP
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Mai Đình Th

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Mai Đình Th

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại Hà Nội;
-VKSND tỉnh TH;
-Cục THADS tỉnh TH;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Th

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 28 tháng 9 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh TH.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Đình Th

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đầu Khắc Dinh

Bà Mai Thị Viện

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ Khoản 1 Điều 30; khoản 3, khoản 4 Điều 32; Điểm b Khoản 1 Điều 143, Điểm a Khoản 2 Điều 193; Điều 204; Khoản 1 Điều 206; Khoản 3 Điều 345; Khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính 2015.

Khoản 16 Điều 3, Điều 11, Điều 103 Luật Đất đai năm 2013. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

2. Xử:

- Bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Quế về việc yêu cầu hủy các quyết định sau đây:

- Quyết định số 5509/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND thị xã Nghi Sơn về việc thu hồi đất do hộ ông Lê Văn Quế đang sử dụng tại xã Tân Trường để thực hiện dự án: Đường giao thông vào Nhà máy xi măng Đại Dương;

- Quyết định 5510/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND thị xã Nghi Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Lê Văn Quế khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tân Trường để thực hiện dự án: Đường giao thông vào Nhà máy xi măng Đại dương;

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với nội dung: *Hủy Quyết định số 4990/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh TH về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đối với ông Lê Văn Quế.*

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

3. Về án phí: Ông Lê Văn Quế không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, do được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Mai Thị Viện	**Đầu Khắc Dinh**	**Mai Đình Th**